

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Minh Thảo.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lý Thị Bạch Tuyết.**

Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn X**, sinh ngày 03/5/1987 tại tỉnh N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đồi 6, xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh N; Nơi cư trú: Khu phố L 3, phường T, TP.B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Văn C, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1957; Bị can là con thứ tư trong gia đình có 04 chị em; Vợ: Bùi Thị N, sinh năm: 1994; Con: Có 02 người con, sinh năm 2013 và sinh năm 2014; Tiền án: Tại bản án số 451/2016/HS-ST ngày 09/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 29/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Long Thành (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 01 giờ 30 phút ngày 29/02/2020, tổ tuần tra Công an xã A tuần tra kiểm soát trên địa bàn Ấp 7, xã A, huyện Long Thành thì phát hiện Phan Văn X đang điều khiển xe mô tô biển số 60N4-25BB chở phía sau Cao Văn H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi quần thun phía trước bên trái của X có 01 gói nylon kích thước 02 x 02 cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng. X khai đó là ma túy do X mua về để sử dụng cho bản thân, Công an xã A tiến hành tạm giữ X và H, thu giữ tang vật và lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Long Thành xử lý.

Quá trình điều tra xác định như sau: Phan Văn X nghiện ma túy từ năm 2019, trung bình khoảng 2 - 3 ngày X sử dụng ma túy một lần, nguồn gốc ma túy do X nhờ một người đàn ông không rõ tên, lai lịch địa chỉ ở khu vực Ấp 7, xã A, huyện Long Thành mua. Lúc 20 giờ ngày 28/02/2020, X đến chơi game tại tiệm bắn cá ở Ấp 7, xã A, tại đây X gặp T (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn ngoài xã hội và nhờ T mua dùm ma túy để sử dụng cho bản thân thì T đồng ý. X đưa cho T 500.000 đồng, T đi một lúc quay lại đưa cho X 01 gói nylon chứa ma túy kích thước 02 x 02cm. Sau đó, X cất ma túy vào trong túi quần phía trước, bên trái. Đến 01 giờ 30 phút ngày 29/02/2020, X mượn xe mô tô biển số 60N4-2580 của một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) chở H về phòng trọ tại Khu phố L 3, phường T, TP.B, trên đường đi thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 túi nylon chứa ma túy kích thước 02 x 02cm; 01 xe mô tô biển số 60N4-25BB; 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Phan Văn X.

Tại bản kết luận giám định số 416/PC09-GĐMT ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5117gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSLT ngày 12 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phan Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt: Bị cáo Phan Văn X từ 16 đến 18 tháng tù. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 451/2016/HS-ST ngày 09/8/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho X, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Cao Văn H không biết X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không khởi tố.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 416/KLGD- PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Đối với 01 xe mô tô biển số 60N4-25BB chưa xác minh chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Phan Văn X không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Phan Văn X nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lúc 20 giờ 20 phút, ngày 28/02/2020, X nhờ T (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 túi nylon chứa ma túy đá kích thước 02 x 02cm với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy, X cất giấu trong túi quần thun phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 60N4-25BB về phòng trọ tại Khu phố L 3, phường T, Thành phố B đến khu vực Ấp 7, xã A thì bị Công an xã A kiểm tra hành chính, bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 túi nylon kích thước 02 x 02cm có khối lượng 0,5117gam, loại: Methamphetamine. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Phan Văn X phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án hình sự sơ thẩm số 451/2016/HS-ST ngày 09/8/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 451/2016/HS-ST ngày 09/8/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai với hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho X, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 416/KLGD- PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60N4-25BB chưa xác minh chủ sở hữu nên Cơ quan tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Phan Văn X không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn X **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 451/2016/HS-ST ngày 09/8/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 29/02/2020 (được khấu trừ vào thời gian tạm giam, tạm giữ trước đây từ ngày 24/3/2016 đến ngày 09/8/2016).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau

giám định số 416/KLGD- PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản bàn giao tang vật ngày 18 tháng 5 năm 2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn X phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo